

# MARKET INSIGHTS REPORTS

27/10/2023

TRONG MỌI TÌNH HUỐNG XẤU NHẤT VẪN CÓ  
MẶT TỐT



## NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Hammer”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm không phải là tín hiệu mạnh về xu hướng tăng giá.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hiện vận động của RSI(14) đang theo mô hình Falling Wedge – Dù VN-Index đang giảm điểm mạnh thì đây vẫn là tín hiệu tốt. (ii) RSI(14) cũng đang tiềm ẩn một phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều ở đáy – Tín hiệu tốt. (iii) Về mặt kỹ thuật, chỉ số đã chạm giá mục tiêu mô hình hai đỉnh mà chúng tôi đã nhiều lần nhắc tới. Ngoài ra, chúng ta còn có 2 mục tiêu giá của mô hình sóng 5 Elliott với giá mục tiêu là 980 – 1020. Nên về cơ bản chúng ta đang đi vào khu vực có khả năng tạo đáy của thị trường. Tất nhiên, đây thường là quá trình chứ không phải một phiên giao dịch. (iv) Trong phiên hôm nay, VHM đã có xuất hiện lệnh bán tháo mạnh và theo như tìm hiểu của chúng tôi có vẻ như khối ngoại đã tìm được người để bán lại số cổ phiếu cần bán và họ sẽ giao dịch thỏa thuận trong những phiên đầu tuần sau. Nếu điều này diễn ra, nó sẽ hỗ trợ thị trường ngừng giảm theo đà giảm của họ Vincom. Hiện tại, VIC đã có vẻ tạm ngừng giảm nhưng VRE và VHM vẫn đang chịu áp lực bán mạnh và điều này vẫn ảnh hưởng tới tâm lý chung của thị trường. (v) Điểm sáng hôm nay là dòng tiền thị trường đang đẩy các cổ phiếu có tín hiệu kinh doanh tốt và nhận được nhiều tin hỗ trợ như HSG, PVD, PVS...

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 01 mã cho tín hiệu mua, 01 mã cho tín hiệu bán, 28 mã cho tín hiệu đi ngang. SSB...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 53% và 37.05% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch ngày đầu tuần. Kháng cự là 1,080 điểm. Hỗ trợ là 1,020 điểm.

### Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

### Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

### Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

### Biểu đồ trong ngày:

- Các doanh nghiệp lớn ở Mỹ dành bao nhiêu % doanh thu chi cho chi phí nghiên cứu và phát triển;
- Giống như Vinfest của VIC, Metaverse đang là ngành đột tiền không đáy của Meta;

**TTCK Mỹ:** Dự Dự báo các chỉ số sẽ giảm điểm nhưng Russell 2000 sẽ tăng điểm.

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



### ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

#### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	540
Số cổ phiếu không có giao dịch	44
Số cổ phiếu tăng giá	309 / 52.91%
Số cổ phiếu giảm giá	165 / 28.25%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	110 / 18.84%

#### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	233
Số cổ phiếu không có giao dịch	97
Số cổ phiếu tăng giá	113 / 34.24%
Số cổ phiếu giảm giá	61 / 18.48%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	156 / 47.27%

#### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	421
Số cổ phiếu không có giao dịch	439
Số cổ phiếu tăng giá	189 / 21.98%
Số cổ phiếu giảm giá	125 / 14.53%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	546 / 63.49%

### GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

#### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	37,127,760	51,094,240	-13,966,480
% KL toàn thị trường	5,36%	7,38%	
Giá trị	1132,97 tỷ	1483,08 tỷ	-350,11 tỷ
% GT toàn thị trường	9,15%	11,98%	

#### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,434,540	308,260	1,126,280
% KL toàn thị trường	1,68%	0,36%	
Giá trị	47,36 tỷ	3,84 tỷ	43,52 tỷ
% GT toàn thị trường	4,37%	0,35%	

#### UPCOM

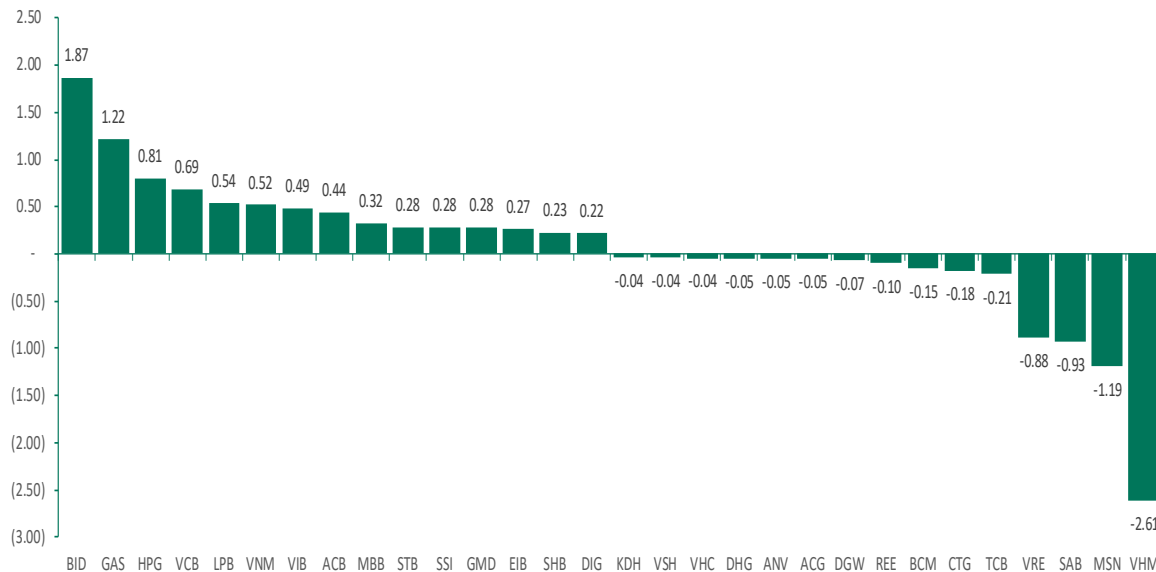
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	118,760	263,570	-144,810
% KL toàn thị trường	0,29%	0,65%	
Giá trị	5,90 tỷ	9,85 tỷ	-3,95 tỷ
% GT toàn thị trường	1,33%	2,23%	

## CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

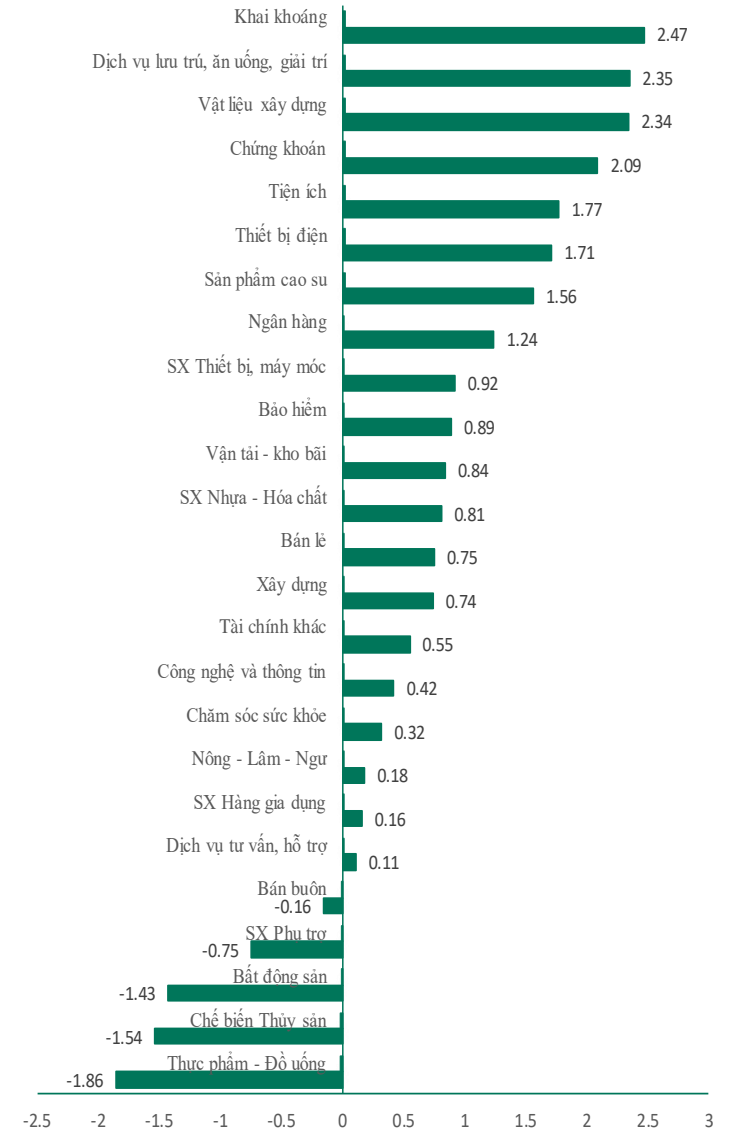
### TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	773,400	85,000	500 (0.59%)	14.60	3.13	5,821	475,073
2	BID	894,500	42,000	1,450 (3.58%)	13.44	1.86	3,125	212,458
3	GAS	377,800	77,600	2,100 (2.78%)	10.15	2.64	7,649	178,227
4	VHM	18,173,800	39,200	-2,600 (-6.22%)	5.92	0.94	6,621	170,691
5	VPB	5,693,300	20,200	0 (0%)	7.43	1.46	2,718	160,265
6	VIC	13,998,100	41,600	0 (0%)	17.57	1.08	2,367	158,660
7	VNM	1,811,000	68,000	1,000 (1.49%)	18.72	3.88	3,632	142,117
8	HPG	15,016,200	23,350	550 (2.41%)	16.08	1.39	1,452	135,775
9	CTG	2,901,000	28,200	-150 (-0.53%)	8.08	1.15	3,491	135,522
10	FPT	2,034,800	87,000	200 (0.23%)	19.64	3.89	4,429	110,487

### TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



### TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



## TTCK VIỆT NAM: Every cloud has a silver lining (Trong mọi tình huống xấu nhất vẫn có mặt tốt)

### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 5.17 điểm (+ 0.49%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Khai khoáng, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, vật liệu xây dựng, chứng khoán, tiện ích, thiết bị điện, sản phẩm cao su, ngân hàng... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày.** Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như PVD, PVS, KSV, VNG, DSN, HPG, HSG, VCS, NKG, HT1, SSI, VND, VCI, HCM, BSI, GAS, POW, IDC, NT2, GEX, DRC, SRC, VCB, BID, MBB, LPB, ACB ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVD giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu không quá tích cực;
- ✓ Giá vận động trong kênh tăng giá thiết lập từ ngày 21/08/2023 và giá đã phục hồi khi chạm ngưỡng hỗ trợ của kênh – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Q3/2023, PVD lãi ròng 133 tỷ đồng, khá hơn so với khoản lỗ 52 tỷ đồng cùng kỳ năm ngoái;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 50%;

(ii) HSG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu không quá tích cực;
- ✓ Phân kỳ dương RSI(14) cảnh báo sự đảo chiều và mô hình hai đáy là tín hiệu kỹ thuật tích cực;
- ✓ Cổ phiếu vẫn nằm trên hỗ trợ MA(200) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Quý 4 trong niên độ báo cáo tài chính của mình, HSG đã báo lãi hơn 439 tỷ đưa mức lãi ròng cả năm thành con số dương. Như vậy, trong kỳ đánh giá tới sau khi có báo cáo kiểm toán, HSG sẽ được cấp Margin trở lại;
- ✓ Trong báo cáo Q4 của HSG, chúng tôi thấy nợ vay giảm mạnh chỉ còn 2,900 tỷ đồng trong khi đó hàng tồn kho đang ở mức 7,000 tỷ đồng. Đây là cấu trúc tài chính mạnh nhất mà HSG có từ trước tới nay và rõ ràng với tình hình tài chính hiện tại, HSG đang rất an toàn và có thể bứt phá mạnh khi thị trường hồi phục;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(iii) VCI giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Mô hình Falling Wedge với phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều – Tín hiệu tốt;
- ✓ Kháng cự hiện tại là vùng giá 43. Nếu có Break Out, VCI sẽ tăng giá trung hạn;

- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(iv) LPB giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu kỹ thuật tích cực;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá đang trong sóng 3 tăng giá với mục tiêu 16 – 17 (Sai khi hoàn thành 5 sóng tăng và 3 sóng ABC đã hình thành sóng tăng giá mới);
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 66%;

**(2) Thực phẩm đồ uống, chế biến thủy sản, bất động sản, sản xuất phụ trợ, bán buôn... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày.** Đà tăng được kìm hãm bởi các cổ phiếu như MSN, SAB, ANV, IDI, ANV, VHC, VHM, VRE, PNJ, PTB, DHC, DGW... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) MSN giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 giảm giá với vùng giá mục tiêu từ 32- 54 (Dài khá rộng cho thấy rủi ro biến động mạnh của cổ phiếu ở khu vực này vẫn cao);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(ii) ANV giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Cổ phiếu phá vỡ kênh tăng giá thiết lập từ tháng 8/2023 và RSI(14) thiết lập mốc thấp – Tín hiệu giao dịch tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

(iii) PTB giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá xuống thấp hơn MA(50) và dải băng mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu tiêu cực
- ✓ Cổ phiếu trong sóng 3 giảm giá với mục tiêu là 46 – 52;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(iv) DGW giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giao dịch tăng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang vận động theo mô hình 3 giảm giá với mục tiêu là 42;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 50%;

### Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Hammer”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm không phải là tín hiệu mạnh về xu hướng tăng giá.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hiện vận động của RSI(14) đang theo mô hình Falling Wedge – Dù VN-Index đang giảm điểm mạnh thì đây vẫn là tín hiệu tốt. (ii) RSI(14) cũng đang tiệm cận một phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều ở đáy – Tín hiệu tốt. (iii) Về mặt kỹ thuật, chỉ số đã chạm giá mục tiêu mô hình hai đỉnh mà chúng tôi đã nhiều lần nhắc tới. Ngoài ra, chúng ta còn có 2 mục tiêu giá của mô hình sóng 5 Elliott với giá mục tiêu là 980 – 1020. Nên về cơ bản chúng ta đang đi vào khu vực có khả năng tạo đáy của thị trường. Tất nhiên, đáy thường là quá trình chứ không phải một phiên giao dịch. (iv) Trong phiên hôm nay, VHM đã có xuất hiện lệnh bán tháo mạnh và theo như tìm hiểu của chúng tôi có vẻ như khối ngoại đã tìm được người để bán lại số cổ phiếu cần bán và họ sẽ giao dịch thỏa thuận trong những phiên đầu tuần sau. Nếu điều này diễn ra, nó sẽ hỗ trợ thị trường ngừng giảm theo đà giảm của họ Vincom. Hiện tại, VIC đã có vẻ tạm ngừng giảm nhưng VRE và VHM vẫn đang chịu áp lực bán mạnh và điều này vẫn ảnh hưởng tới tâm lý chung của thị trường. (v) Điểm sáng hôm nay là dòng tiền thị trường đang đẩy các cổ phiếu có tín hiệu kinh doanh tốt và nhận được nhiều tin hỗ trợ như HSG, PVD, PVS...

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 01 mã cho tín hiệu mua, 01 mã cho tín hiệu bán, 28 mã cho tín hiệu đi ngang. SSB...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 53% và 37.05% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch ngày đầu tuần. Kháng cự là 1,080 điểm. Hỗ trợ là 1,020 điểm.

### Biểu đồ chỉ số VN-Index



### Biểu đồ cổ phiếu HSG



## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỘ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	442.7	440.49	444.9	NO	455.45	463.81	476.56	484.92	434.34	421.59	413.23	400.48
HNXINDEX	216.39	215.56	217.21	NO	220.12	222.21	225.94	228.03	214.3	210.57	208.48	204.75
UPINDEX	82.88	82.76	82.99	NO	83.43	83.77	84.32	84.66	82.54	81.99	81.65	81.1
VN30	1063.8	1062	1065.7	NO	1077.3	1087.1	1100.6	1110.4	1054.1	1040.6	1030.8	1017.3
VNINDEX	1053.2	1049.5	1056.9	NO	1069	1077.3	1093.1	1101.4	1044.9	1029.1	1020.8	1005
VNXALL	1698	1692.3	1703.7	NO	1724.3	1739.2	1765.5	1780.4	1683.1	1656.8	1641.9	1615.6
VN30F1M	1062.8	1059.9	1065.6	NO	1075.5	1082.6	1095.3	1102.4	1055.7	1043	1035.9	1023.2
VN30F1Q	1058.4	1057	1059.8	NO	1067.8	1074.4	1083.8	1090.4	1051.8	1042.4	1035.8	1026.4
VN30F2M	1058.4	1056.6	1060.2	NO	1069.8	1077.6	1089	1096.8	1050.6	1039.2	1031.4	1020
VN30F2Q	1054.5	1053.8	1055.3	YES	1062.7	1069.4	1077.6	1084.3	1047.8	1039.6	1032.9	1024.7
ACB	21.48	21.45	21.52	NO	21.77	21.98	22.27	22.48	21.27	20.98	20.77	20.48
BCM	58.27	57.9	58.63	NO	60.03	61.07	62.83	63.87	57.23	55.47	54.43	52.67
BID	41.4	41.1	41.7	NO	42.6	43.2	44.4	45	40.8	39.6	39	37.8
BVH	39.37	39.3	39.43	NO	39.73	39.97	40.33	40.57	39.13	38.77	38.53	38.17
CTG	28.13	28.1	28.17	NO	28.52	28.83	29.22	29.53	27.82	27.43	27.12	26.73
FPT	87.1	87.15	87.05	YES	87.9	88.8	89.6	90.5	86.2	85.4	84.5	83.7
GAS	77.23	77.05	77.42	NO	78.87	80.13	81.77	83.03	75.97	74.33	73.07	71.43
GVR	19.03	18.9	19.17	NO	19.77	20.23	20.97	21.43	18.57	17.83	17.37	16.63
HDB	17.15	17.1	17.2	NO	17.45	17.65	17.95	18.15	16.95	16.65	16.45	16.15
HPG	23.23	23.17	23.29	NO	23.62	23.88	24.27	24.53	22.97	22.58	22.32	21.93
MBB	17.37	17.33	17.41	NO	17.58	17.72	17.93	18.07	17.23	17.02	16.88	16.67
MSN	59	59.6	58.4	NO	60.8	63.8	65.6	68.6	56	54.2	51.2	49.4
MWG	41.97	41.95	41.98	YES	42.53	43.07	43.63	44.17	41.43	40.87	40.33	39.77
PLX	32.9	32.85	32.95	NO	33.6	34.2	34.9	35.5	32.3	31.6	31	30.3
POW	10.92	10.88	10.96	NO	11.08	11.17	11.33	11.42	10.83	10.67	10.58	10.42
SAB	63.7	64	63.4	NO	65.3	67.5	69.1	71.3	61.5	59.9	57.7	56.1
SHB	10.22	10.18	10.26	NO	10.38	10.47	10.63	10.72	10.13	9.97	9.88	9.72
SSB	25.48	25.45	25.52	NO	25.72	25.88	26.12	26.28	25.32	25.08	24.92	24.68
SSI	29.33	29.27	29.39	NO	29.92	30.38	30.97	31.43	28.87	28.28	27.82	27.23
TCB	29.68	29.75	29.62	NO	30.27	30.98	31.57	32.28	28.97	28.38	27.67	27.08
STB	28.7	28.7	28.7	YES	29.25	29.8	30.35	30.9	28.15	27.6	27.05	26.5
TPB	16.13	16.1	16.17	NO	16.37	16.53	16.77	16.93	15.97	15.73	15.57	15.33
VCB	84.6	84.4	84.8	NO	85.4	85.8	86.6	87	84.2	83.4	83	82.2
VHM	39.87	40.2	39.53	NO	40.83	42.47	43.43	45.07	38.23	37.27	35.63	34.67
VIB	17.9	17.8	18	NO	18.3	18.5	18.9	19.1	17.7	17.3	17.1	16.7
VIC	40.7	40.25	41.15	NO	42.7	43.8	45.8	46.9	39.6	37.6	36.5	34.5
VJC	98.93	98.5	99.37	NO	100.67	101.53	103.27	104.13	98.07	96.33	95.47	93.73
VNM	67.53	67.3	67.77	NO	68.47	68.93	69.87	70.33	67.07	66.13	65.67	64.73
VPB	20.2	20.2	20.2	YES	20.5	20.8	21.1	21.4	19.9	19.6	19.3	19
VRE	23.48	23.77	23.19	NO	24.07	25.23	25.82	26.98	22.32	21.73	20.57	19.98

## CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	Avg Volume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VHM	18,173,800	3,789,990	480	-6.22
VIC	13,998,100	6,400,160	219	0
VRE	12,955,400	3,073,980	421	-6.91
LPB	6,436,100	3,200,840	201	6.99
MSN	<b>4,376,500</b>	<b>1,788,470</b>	<b>244.71</b>	<b>-5.86</b>
VNE	3,811,400	1,754,510	217	6.95
TAR	2,559,000	1,226,350	209	-10
PVX	<b>2,019,200</b>	<b>372,070</b>	<b>542.69</b>	<b>-4.35</b>
BOT	1,537,200	723,260	213	6.06
KPF	1,188,800	540,010	220	-0.38
PVL	<b>1,116,400</b>	<b>74,840</b>	<b>1491.72</b>	<b>3.45</b>
TVC	1,110,400	247,640	448	-8.93
SAB	997,300	373,560	267	-4.68
C69	869,600	312,950	278	-5
DCS	798,600	192,270	415	20
TNT	<b>766,500</b>	<b>293,380</b>	<b>261.27</b>	<b>0</b>
HSA	722,600	166,230	435	-3.3
FTM	696,500	37,020	1,881	0
BCE	609,500	67,040	909	5.69
KSH	574,800	132,860	433	0
PPI	<b>509,800</b>	<b>120,360</b>	<b>423.56</b>	<b>20</b>
BWE	467,600	216,700	216	-0.9
CVN	409,800	165,860	247	3.23
PIV	407,500	22,550	1,807	-7.69
AVF	363,500	77,150	471	0
BII	<b>313,300</b>	<b>68,340</b>	<b>458.44</b>	<b>-11.11</b>
NHV	312,400	30,970	1,009	-8.33
MPT	305,300	16,040	1,903	16.67
ATG	303,000	28,650	1,058	0
HKB	271,900	35,570	764	0
ACM	243,100	64,360	378	20
DIC	201,300	82,230	245	-6.25
HII	180,800	64,820	279	1.24
TNH	176,100	78,360	225	0.74
GTT	168,100	23,580	713	0
VKC	160,900	17,320	929	0
CDO	159,200	16,480	966	-7.69
HTG	157,500	39,690	397	-0.63
CLG	132,200	14,600	905	0
ATA	129,600	27,960	464	0

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: VHM, VIC ... bùng nổ khối lượng giao dịch

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
24-Oct	DXG	Mua	≤ 18.2	10% -20%	Buy Kumo Break out
24-Oct	DBC	Mua	≤ 22	10% -20%	Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14)/ Falling Wedge đi tới hồi kết
24-Oct	VCB	Mua	≤ 88	10% -20%	Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 tăng giá sau khi kết thúc mô hình ABC của sóng 4 giảm giá

### Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;
- Hỗ trợ ngắn hạn là vùng giá 1,020 điểm.
- Kháng cự là vùng giá 1,080 điểm;
- Nhà đầu tư hãy đặt các lệnh Trailing Stop và dừng lỗ để quản trị danh mục lúc này. Việc dò đáy cần thận trọng khi giá đang quay trở lại xác nhận mô hình hai đỉnh;
- Có nhiều thông tin, VHM sẽ được thỏa thuận vào thứ 2 hoặc thứ 3, nếu điều này diễn ra thị trường sẽ giảm được áp lực bán tháo. Ngoài ra, hiện tại rủi ro còn đang xuất hiện tại MSN khiến áp lực tiêu cực đang bao trùm thị trường.
- Nhóm đồng quan sát đưa vào danh mục dò đáy là ngân hàng (BID, CTG, VCB, LPB), đầu tư công (LCG), dầu khí (PVD, PVS, PVC), HSG... và những cổ phiếu nào tăng trần sớm nhất...

### Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 25/10, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.087 VND/USD, giảm 10 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.241 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.580 VND/USD, tăng 20 đồng so với phiên 24/10. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 20 đồng ở chiều mua vào và 40 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.520 VND/USD và 24.600 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 25/10, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm từ 0,01 – 0,15 đpt ở các kỳ hạn ngắn, tăng 0,16 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 2,70%; 1W 2,82%; 2W 2,94% và 1M 3,18%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,05 đpt tất cả các ở kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,06%; 1W 5,14%; 2W 5,25%, 1M 5,35%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở tất cả các kỳ hạn, chốt phiên ở mức: 3Y 1,80%; 5Y 1,77%; 7Y 2,68%; 10Y 2,94%; 15Y 3,15%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 600 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 1,45%, có 20.000 tỷ đồng đáo hạn trong phiên 24/10. Như vậy, NHNN bơm ròng 19.400 tỷ đồng ra thị trường, đưa số tín phiếu lưu hành trên thị trường giảm xuống mức gần 193.900 tỷ đồng.

### Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

**BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY**

Các doanh nghiệp lớn ở Mỹ dành bao nhiêu % doanh thu chi cho chi phí nghiên cứu và phát triển

**Ranked: R&D Spend of the 10 biggest companies in Nasdaq**

The biggest 10 companies in Nasdaq by market capitalization, collectively spent ~\$222 Billion on R&D in 2022



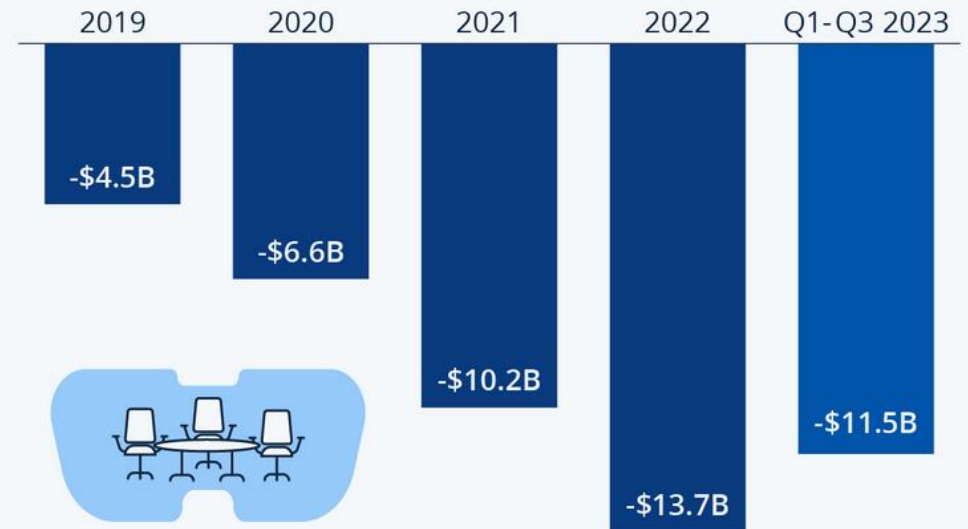
\* For Nvidia and Broadcom, data shown for TTM (Trailing 12 months) ending Jan 29, 2023

**Giống như Vinfast của VIC, Metaverse đang là ngành đốt tiền không đáy của Meta**

Mark Zuckerberg có thể chắc chắn rằng tương lai của công ty anh ấy nằm ở metaverse, nhưng đối với những người không quen biết/hoài nghi trong chúng ta, nó tiếp tục trông giống như một hồ tiền khổng lồ. Trong chín tháng đầu năm 2023, bộ phận Reality Labs của công ty, tức là tập trung vào lĩnh vực AR, VR và phần mềm liên quan đến metaverse, đã ghi nhận khoản lỗ hoạt động là 11,5 tỷ USD, điều này cho thấy công ty có thể đang trên đường phá vỡ kỷ lục tiêu cực của chính mình về 13,7 tỷ USD vào năm 2022. Con số này chưa kể khoản lỗ 10,2 tỷ USD vào năm 2021, 6,6 tỷ USD vào năm 2020 và 4,5 tỷ USD vào năm 2019, nâng tổng số tiền đặt cược cho vụ đặt cược lớn của Zuckerberg lên gần 50 tỷ USD trong thời gian 4 năm.

**Meta's Money Pit: Metaverse Bet Bleeds Billions**

Operating loss of Meta's Reality Labs division



Source: Meta Platforms

**TTCK MỸ: Các chỉ số bắt đầu mốc giảm 10% - Theo định nghĩa là vào vùng Correction.**

**S&P 500 vẫn đang trong xu hướng giảm về vùng hỗ trợ mạnh**



**Nhiều công ty có lợi nhuận vượt dự kiến nhưng tình trạng tin ra là bán đang chi phối**

**Figure 6: A strong earnings surprise so far in 3Q**  
3Q earnings surprised to the upside by +9.0%, up from +3.2% surprise in 2Q-2023 and above +3.7% pre-Covid average.



Source: BofA Global Research, FactSet

BofA GLOBAL RESEARCH

**Thị trường đang giảm về vùng định giá hợp lý nơi mà cổ phiếu thường tăng giá**

	P/E RATIO		
	10/27/23 <sup>1</sup>	YEAR AGO <sup>1</sup>	ESTIMATE <sup>2</sup>
Russell 2000 Index	22.54	72.96	21.87
NASDAQ 100 Index	28.92	23.35	25.15
S&P 500 Index	18.92	18.68	18.55

<sup>1</sup>Trailing 12 months

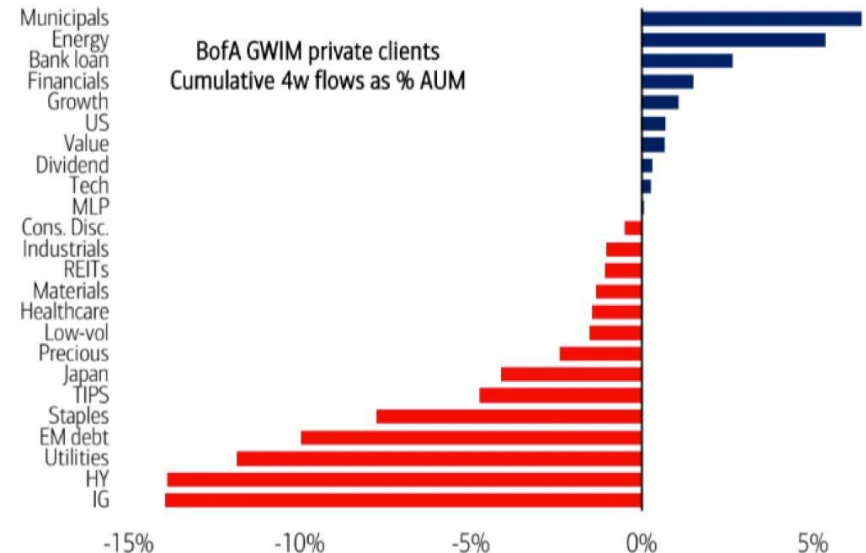
<sup>2</sup>Forward 12 months from Birinyi Associates; updated weekly on Friday.

P/E data based on as-reported earnings; estimate data based on operating earnings.

Sources: Birinyi Associates

**Dòng tiền đang mua cổ phiếu năng lượng, ETF nợ ngân hàng, tài chính...**

**Chart 17: Private clients bought muni, energy, bank loan ETFs**  
BofA private clients 4-week ETF flows as % of AUM



Source: BofA Global investment Strategy

BofA GLOBAL RESEARCH

**Kết luận:** Dự báo các chỉ số sẽ giảm điểm .

## KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(\*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



### CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

#### TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

**Tel:** 0243 – 5739779

**Fax:** 0243 – 5739769